

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

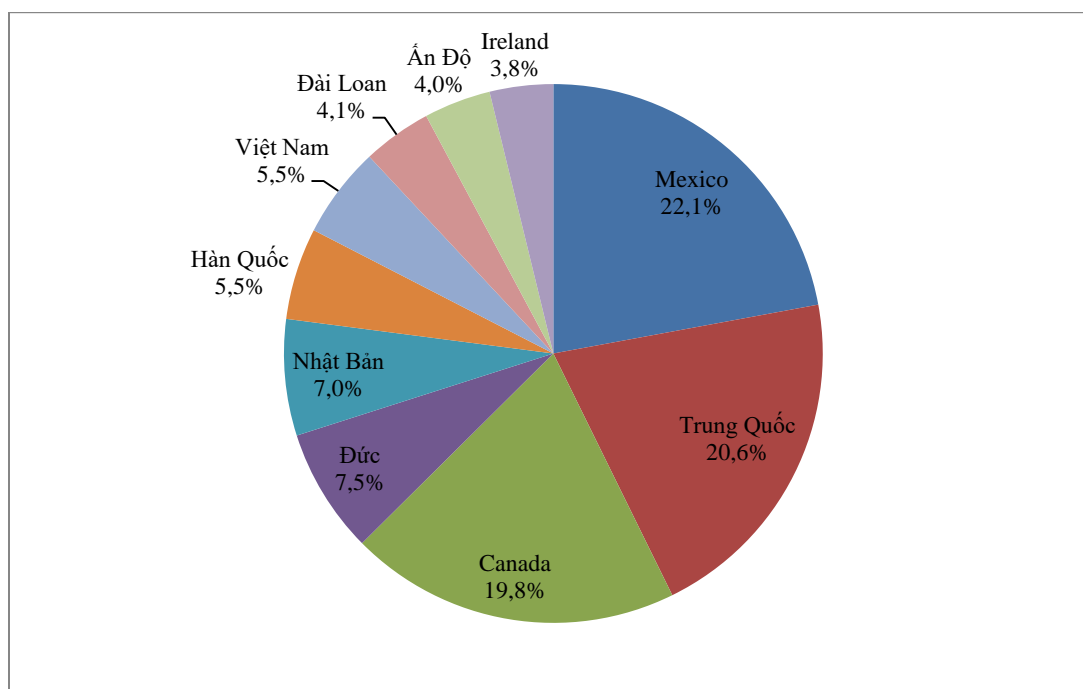
Kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ được kỳ vọng sẽ tăng trưởng ấn tượng trong năm 2024

Hà Nội, 2024

I. Tổng quan về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ

Trong những năm qua, Hoa Kỳ luôn là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam trong nhiều lĩnh vực. Riêng trong lĩnh vực thương mại, Hoa Kỳ là đối tác thương mại lớn thứ 2 và thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Ở chiều ngược lại, Việt Nam cũng nằm trong nhóm 10 đối tác thương mại lớn nhất của Hoa Kỳ, cũng là một trong những thị trường tiềm năng nhất của Hoa Kỳ tại khu vực ASEAN.

Biểu đồ 1: Nhóm 10 thị trường có kim ngạch nhập khẩu lớn nhất của Hoa Kỳ trong năm 2023



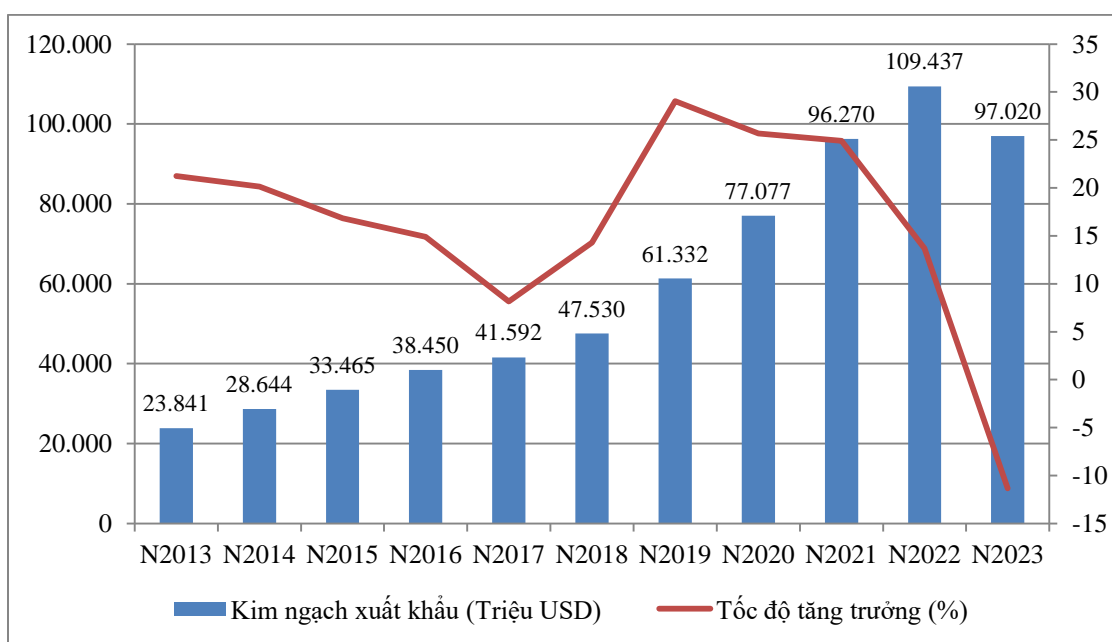
Nguồn: Trademap

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong năm 2023, tổng kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đạt 110,84 tỷ USD, giảm 10,54% so với năm 2022. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 97,02 tỷ USD, giảm 11,35% so với năm 2022; kim ngạch nhập khẩu đạt 13,82 tỷ USD, giảm 4,47%.

Nhìn chung trong năm 2023, xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Hoa Kỳ suy giảm so với năm 2022, chủ yếu là do nhu cầu thị trường giảm mạnh do những ảnh hưởng từ tình hình kinh tế toàn cầu biến động và lạm phát tăng cao trong các tháng đầu năm, người tiêu dùng có xu hướng cắt giảm chi tiêu cho những mặt hàng không thiết yếu. Về cuối năm, nền kinh tế Hoa Kỳ bắt đầu có dấu hiệu hồi phục, tăng trưởng với tốc độ nhanh hơn nhiều so với kỳ vọng. Theo Trading Economics, trong quý IV/2023, tốc độ tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ đạt 3,3%, cao hơn nhiều so với mức dự báo tăng trưởng 2% trước đó; tỷ lệ lạm phát cơ bản ở Hoa Kỳ trong tháng 01/2024 cũng giảm về mức thấp nhất trong hơn hai năm qua, ở mức 3,9%, không thay đổi so với tháng 12/2023 và cao hơn dự báo thị trường là 3,7%.

Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong giai đoạn 2013 – 2023

(ĐVT: Triệu USD)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

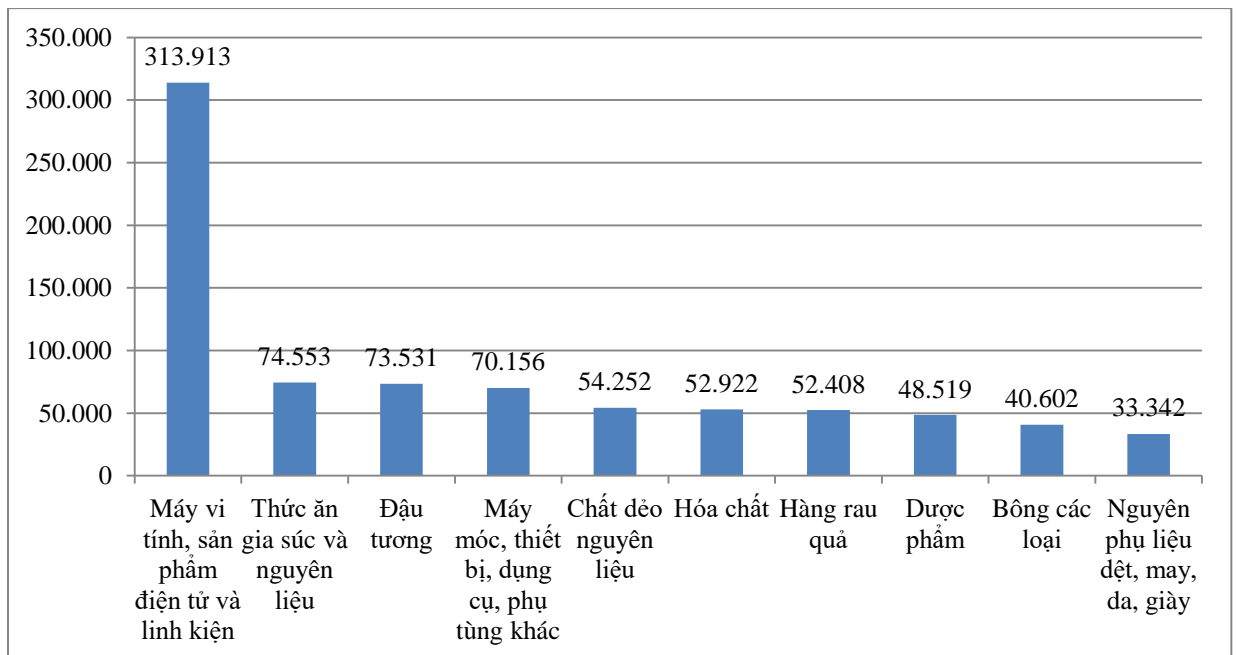
Dự báo, trong các tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ sẽ phục hồi đáng kể so với năm 2023 khi nhu cầu thị trường tăng lên, hàng tồn kho

giảm. Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, trong tháng 01/2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 1,23 tỷ USD, tăng 33,77% so với tháng 12/2023. Trong đó, mặt hàng Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện giữ tỷ trọng cao nhất, chiếm 25,41% trong tổng số các mặt hàng xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ.

Hiện nay, triển vọng và tiềm năng hợp tác giữa hai thị trường đang trên đà bứt tốc mạnh mẽ, nhất là sau khi Việt Nam và Hoa Kỳ chính thức nâng cấp quan hệ lên mức Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững. Việt Nam và Hoa Kỳ có thêm nhiều cam kết về tăng cường quan hệ kinh tế song phương, hứa hẹn mang đến nhiều cơ hội tiếp cận thị trường và tìm kiếm đối tác cho các doanh nghiệp nội địa.

Biểu đồ 3: Nhóm các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ trong tháng 01/2024

(ĐVT: Nghìn USD)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Hiện Việt Nam và Hoa Kỳ là hai nền kinh tế có tính chất bổ trợ cho nhau, trong khi Hoa Kỳ có nhu cầu nhập khẩu lớn với các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hoặc thế mạnh của Việt Nam như dệt may, da giày, máy móc thiết bị điện tử, phụ tùng ... thì Việt Nam lại có nhu cầu nhập khẩu lớn với các loại máy tính, linh kiện, thiết bị hàng không, viễn thông của Hoa Kỳ để đẩy mạnh phát triển nền kinh tế theo hướng xanh và bền vững.

Trong những năm gần đây, các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức khi xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ. Theo đó, Hoa Kỳ tăng cường các hoạt động điều tra các biện pháp chống lẩn tránh do Bộ Thương mại Hoa Kỳ thực hiện và điều tra gian lận nguồn gốc xuất xứ, chống sử dụng lao động cưỡng bức do Hải quan Hoa Kỳ thực hiện. Bên cạnh đó, doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam còn phải đối mặt với sự gia tăng của nhiều thủ đoạn lừa đảo, đặc biệt là các điều khoản thanh toán quốc tế. Tình trạng lừa đảo qua mạng ngày nay không chỉ diễn ra ở khu vực châu Phi mà đang ngày càng phổ biến hơn tại các thị trường uy tín như Hoa Kỳ, EU, đòi hỏi các doanh nghiệp phải hết sức thận trọng khi thực hiện các giao dịch thương mại.

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong tháng 01/2024

(ĐVT: Nghìn USD/phần trăm)

Tên nhóm/mặt hàng	Trị giá (Nghìn USD)	So với tháng 12/2023 (%)	So với tháng 01/2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng KNXX	10.050.255	10.13	63.4	100.00
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	1.788.702	-1.91	73.37	17.80
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	1.567.071	-9.37	25.56	15.59
Điện thoại các loại và linh	1.393.907	152.23	111.89	13.87

kiện				
Hàng dệt, may	1.322.103	1.46	33.28	13.15
Gỗ và sản phẩm gỗ	820.984	9.91	123.55	8.17
Giày dép các loại	687.746	3	56.55	6.84
Phương tiện vận tải và phụ tùng	289.799	10.49	93.46	2.88
Sản phẩm từ chất dẻo	256.121	7.76	101.7	2.55
Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	151.238	9.64	50.89	1.50
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	116.101	2.63	-16.97	1.16
Sắt thép các loại	113.889	-4.16	360.26	1.13
Hàng thủy sản	110.966	-2.14	62.9	1.10
Sản phẩm từ sắt thép	103.344	-4.14	17.29	1.03
Hạt điều	81.777	9.35	98.03	0.81
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	77.200	-4.24	102.56	0.77
Kim loại thường khác và sản phẩm	76.597	6.4	108.92	0.76
Dây điện và dây cáp điện	72.075	2.99	31.56	0.72
Cà phê	44.285	11.53	97.7	0.44
Giấy và các sản phẩm từ giấy	41.764	12.15	43.25	0.42
Sản phẩm từ cao su	36.162	12.94	115.93	0.36
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	31.262	14.55	107.19	0.31
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	30.716	36.58	1.13	0.31
Hàng rau quả	22.521	-8.8	83.63	0.22
Hạt tiêu	20.021	-20.35	42.64	0.20
Vải màn, vải kỹ thuật khác	18.556	23.58	12.18	0.18
Xơ, sợi dệt các loại	17.012	24.96	132.8	0.17
Sản phẩm gốm, sứ	17.012	7.45	79.81	0.17
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	14.637	45.42	225.5	0.15
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	11.493	36.8	390.9	0.11
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	11.261	-13.73	38.91	0.11
Bánh kẹo và các sản phẩm	10.805	-25.5	72.02	0.11

từ ngũ cốc				
Sản phẩm hóa chất	10.048	36.56	97.52	0.10
Hóa chất	5.155	-3.63	23.52	0.05
Cao su	3.259	-24.82	45.08	0.03
Gạo	2.293	-12.33	82.85	0.02
Chè	1.202	43.57	197.5	0.01

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng của Việt Nam từ Hoa Kỳ trong tháng 01/2024

(ĐVT: Nghìn USD/phần trăm)

Tên nhóm/mặt hàng	Trị giá (Nghìn USD)	So với tháng 12/2023 (%)	So với tháng 01/2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng KNXX	1.235.390	-1.38	33.77	100.00
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	313.913	-23.15	36.55	25.41
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	74.553	-21.65	25.61	6.03
Đậu tương	73.531	25.05	96.11	5.95
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	70.156	-11.76	29.2	5.68
Chất dẻo nguyên liệu	54.252	10.57	4.24	4.39
Hóa chất	52.922	57.53	19.63	4.28
Hàng rau quả	52.408	17.14	166.81	4.24
Dược phẩm	48.519	33.44	110.72	3.93
Bông các loại	40.602	38.13	165.58	3.29
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	33.342	-2.5	45.78	2.70
Sản phẩm hóa chất	30.397	-11.37	31.32	2.46
Phương tiện vận tải khác và phụ tùng	21.434	-34.41	7.93	1.73
Gỗ và sản phẩm gỗ	20.904	13.43	67.63	1.69

Chế phẩm thực phẩm khác	20.753	38.74	-0.3	1.68
Lúa mì	16.181	2102.12	407	1.31
Sản phẩm từ chất dẻo	14.502	12.96	62.41	1.17
Sữa và sản phẩm sữa	13.180	49.77	22.26	1.07
Phế liệu sắt thép	11.045	25.59	-38.25	0.89
Kim loại thường khác	6.822	14.54	165.93	0.55
Sản phẩm từ sắt thép	6.726	16.29	25.42	0.54
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	6.514	7.86	51.01	0.53
Hàng thủy sản	4.556	-21.87	-13.59	0.37
Cao su	3.065	-31.11	23.18	0.25
Vải các loại	3.017	20.7	-39.05	0.24
Linh kiện, phụ tùng ô tô	2.720	4.79	18.96	0.22
Sản phẩm từ kim loại thường khác	2.392	-10.47	-11.13	0.19
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	2.287	7.71	-11.16	0.19
Dây điện và dây cáp điện	2.191	-31.52	52.74	0.18
Sản phẩm từ cao su	2.071	27.88	10.87	0.17
Sản phẩm khác từ dầu mỏ	1.739	126.4	61.91	0.14
Quặng và khoáng sản khác	1.557	-44.26	-29.88	0.13
Phân bón các loại	1.507	145.35	168.77	0.12
Giấy các loại	1.314	26.83	48.25	0.11
Sắt thép các loại	913	-23.17	-51.59	0.07
Nguyên phụ liệu thuốc lá	671	-88.62		0.05
Ô tô nguyên chiếc các loại	489	-89.16	-98.28	0.04
Sản phẩm từ giấy	470	-18.42	0.84	0.04
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	465	-73.74	-95.07	0.04
Thủy tinh và các sản	456	-43.93	-45.81	0.04

phẩm từ thủy tinh				
Thuốc trừ sâu và nguyên liệu	410	-59.81	-41.35	0.03
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	316	-47.57	-74.31	0.03
Dầu mỡ động, thực vật	314	-32.77	-28.77	0.03
Điện thoại các loại và linh kiện	26			0.00

Nguồn: Tổng cục Hải quan

II. Đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ

Trong những năm qua, công tác kết nối, xúc tiến thương mại vào thị trường Hoa Kỳ đã được các cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp chú trọng.

Theo đánh giá của Chủ tịch Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ-ASEAN, Đại sứ Ted Osious, năng lượng, công nghệ và chăm sóc sức khỏe là ba lĩnh vực mà các doanh nghiệp Hoa Kỳ quan tâm và sẽ đầu tư vào Việt Nam. Hoa Kỳ cam kết sẽ giúp Việt Nam phát triển ngành sản xuất chất bán dẫn, một ngành đòi hỏi nhiều yếu tố như nguồn năng lượng đáng tin cậy, lực lượng lao động có trình độ cao. Vì vậy, Chính phủ Hoa Kỳ đang triển khai nhiều chương trình quan trọng để đầu tư vào phát triển lực lượng lao động cho Việt Nam, trong đó có việc cấp khoản tài trợ ban đầu trị giá 2 triệu USD cho các sáng kiến phát triển nguồn nhân lực trong ngành bán dẫn. Trong chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vào tháng 9/2023, nhiều Tập đoàn bán dẫn hàng đầu của Hoa Kỳ như Nvidia mong muốn tăng cường hợp tác với Việt Nam về bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI) và kỳ vọng Việt Nam sẽ trở thành một điểm sản xuất tiềm năng của tập đoàn tại khu vực Đông Nam Á. Đây được xem là những bước tiến mới của Việt Nam trên con đường chinh phục ngành công nghiệp trị giá hàng trăm tỷ USD.

Năm 2023, Diễn đàn Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ được Bộ Công thương tổ chức, tập trung vào triển vọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai quốc gia và ý nghĩa hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Đồng thời, diễn đàn cũng thảo luận về những thách thức mà kinh tế Việt Nam đang phải đối mặt trong bối cảnh các cuộc xung đột địa chính trị diễn biến phức tạp; các chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu có những thay đổi nhất định ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu của nhiều quốc gia ... Đây là một sự kiện thường niên được đánh giá cao, đóng vai trò là một kênh tư vấn chính sách, trao đổi kinh nghiệm, thông tin thị trường hiệu quả cho các doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy hợp tác thương mại và đầu tư giữa hai quốc gia trong những năm tới.

Bên cạnh các sự kiện thường niên, các cơ quan quản lý, đơn vị có liên quan cũng đẩy mạnh công tác triển khai, phổ biến thông tin, cơ hội hợp tác đến các doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nội địa tiếp cận với nguồn thông tin thị trường, từ đó mở rộng tệp khách hàng, giúp doanh nghiệp đáp ứng những yêu cầu khắt khe của người tiêu dùng tại thị trường Hoa Kỳ. Ngoài ra, Hoa Kỳ cũng khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam tăng cường đầu tư sản xuất tại Hoa Kỳ vào nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau, như dệt may, năng lượng, dược sinh học, ô tô, máy móc du lịch ...

Về góc độ Hiệp định thương mại, năm 2000, hai quốc gia đã ký kết Hiệp định BTA điều chỉnh tất cả các lĩnh vực chính trong hợp tác kinh tế giữa hai nước. Theo đó, Hoa Kỳ dành cho Việt Nam đối xử MFN có điều kiện, còn gọi là “Quy chế quan hệ thương mại bình thường” (NTR). Đến năm 2003, hai nước ký kết Hiệp định dệt may Việt Nam - Hoa Kỳ.; năm 2007, hai nước ký kết Hiệp định khung về thương mại và đầu tư (TIFA). Tính đến nay, Việt Nam vẫn còn thiếu một FTA song phương với Hoa Kỳ. Việc đàm phán FTA Việt Nam - Hoa Kỳ sẽ giúp Việt

Nam mở rộng đầu tư và thương mại, tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững.